TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH Q**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số**: 237**/2017/QĐST-HNGĐ	*TQ, ngày 24 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 203/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 giữa:

* *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Thanh M**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 3, phường NT, thành phố T, tỉnh Q.

* *Bị đơn:* Chị **Nguyễn Thu H**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Tổ 3, phường NT, thành phố T, tỉnh Q.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82; 83 và Điều 107; 116; 117 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Thanh M và chị Nguyễn Thu H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Thanh M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là Nguyễn Minh Q, sinh ngày 27/11/2008 và Nguyễn Phương Th, sinh ngày 04/12/2013. Chị Nguyễn Thu H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh M cho cháu Q với mức cấp dưỡng là 1.500.000đ *(Một triệu năm trăm nghìn đồng)*/ tháng. Phương thức cấp dưỡng định kỳ mỗi tháng một lần và thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12/2017 cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản chung và vay nợ chung*: Anh Nguyễn Thanh M và chị Nguyễn Thu H cùng xác nhận không có tài sản chung. Về vay nợ chung không có, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Thanh M tự nguyện nộp toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nh- ng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số N^0 0004875 ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Thanh M số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh M đã nộp đủ án phí.

Chị Nguyễn Thu H phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q;
- VKSND TP T (2 bản);
- Chi cục THADSTP T;
- Các đương sự;
- UBND P. MX, TP T;
- L- u hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc Lan